TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2018/HS-ST Ngày: 30-01-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng, nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn TNCSHCM.
2. Bà Phạm Thị Thành, nghề nghiệp: Tư pháp.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Thái Thanh Q, sinh ngày 02 tháng 08 năm 2001; nơi sinh: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Y (đã chết) và bà Đinh Thị Ph; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thái Thanh Q:

Bà Đinh Thị Ph, sinh năm 1968; nơi cư trú: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng là mẹ của bị cáo (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Thoa, Luật sư Văn phòng luật sư Cao Trí thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An bào chữa cho Thái Thanh Q (có mặt).

- Bị hại:

Anh Hoàng Vũ Th, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Cháu Phan Xuân B, sinh ngày 23 tháng 09 năm 2003 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An.

-Người đại diện hợp pháp của Phan Xuân B:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, nơi cư trú: xóm Ph, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng là mẹ của Phan Xuân B (có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Hoa Thành: (vắng mặt)

Đại diện Trường phổ thông trung học Yên Thành 2: (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07 tháng 10 năm 2017 Phan Xuân B, Thái Thanh Q, Vũ Tiến Đ đều trú tại xã H và Đường Minh T trú tại xã V rủ nhau đến quán internet Nhật L ở xã V để chơi điện tử. Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 08 tháng 10 năm 2017 thì Phan Xuân B nói với Thái Thanh Q là đi xuống nhà anh Th ở xóm Ph xã H để trộm cây phong lan, Q đồng ý. B điều khiển chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NISA sơn màu xanh lam của mình chở Thái Thanh Q xuống xã H và dừng trước cổng nhà anh Hoàng Vũ Th, quan sát thấy nhà anh Th đã đi ngủ nên Q đứng ngoài đường cảnh giới và giữ xe đạp điện. B trèo lên cây bàng rồi đứng lên tường rào trèo vào lan can tầng 2 nhà anh Th, thấy cánh cửa chính mở Phan Xuân B vào trong nhà và nhìn thấy một chiếc máy vi tính laptop nhãn hiệu DELL-INSPIRON N4010 vỏ màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 6s vỏ màu hồng nằm trên bàn đặt ở phía trong thì B liền lấy chiếc điện thoại dắt vào lưng quần và chiếc máy vi tính laptop rồi cầm trên tay theo đường cũ ra ngoài bờ tường đưa máy vi tính cho Q cầm và leo theo cây bàng xuống đường chỗ để xe đạp điện. Sau đó Q, B điều khiển xe đạp điện về nhà B để cất dấu tài sản rồi cả hai quay lại quán internet Nhật L để ngủ.

Đến 09 giờ ngày 08 tháng 10 năm 2017, do hành vi trộm cắp tài sản của B, Q bị anh Th và Công an phát hiện nên Q, B đã đến Cơ quan Công an huyện Yên Thành đầu thú và giao tài sản trộm cắp được.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Yên Thành định giá và kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s vỏ màu hồng, có thẻ sim bên trong đã qua sử dụng trị giá 8.500.000 đồng.

01 máy tính laptop nhãn hiệu DELL-INSPIRON N4010 vỏ màu đen, năm sản xuất 2011, đã qua sử dụng trị giá 3.700.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà Bảo, Quý chiếm đoạt là 12.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s vỏ màu hồng, có thẻ sim bên trong; 01 máy tính laptop nhãn hiệu DELL-INSPIRON N4010 vỏ màu đen năm sản xuất 2011, vỏ màu đen Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Hoàng Vũ Th.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Vũ Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 09/VKS-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Thái Thanh Q về tội " trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60, khoản 1 Điều 69, khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt Thái Thanh Q từ 04 đến 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Án Phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định.

Luật sư Nguyễn Thị Thoa bào chữa cho bị cáo Q nhất trí với tội danh và điều khoản Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, h, i, s, x Điều 51, khoản 3 Điều 7,khoản 2 Điều 91 bộ luật hình sự năm 2015. Xử : Quyết định miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp khiển trách đối với bị cáo.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 2 giờ sáng ngày 08 tháng 10 năm 2017 Phan Xuân B rủ Thái Thanh Q đi trộm tài sản, Q đồng ý. B điều khiển chiếc xe đạp điện nhãn hiệu NISA màu xanh lam của mình chở Thái Thanh Q xuống xã H và dừng trước nhà anh Hoàng Vũ Th, quan sát thấy nhà anh Th đã đi ngủ nên Q đứng ngoài cảnh giới và giữ xe đạp điện. Còn B trèo vào lan can tầng 2 nhà anh Th, thấy cửa mở Phan Xuân B vào lấy một chiếc máy vi tính laptop nhãn hiệu DELL-INSPIRON N4010 vỏ màu đen và một chiếc điện thoại Iphone 6s vỏ màu hồng đưa về nhà cất dấu.

Tổng giá trị tài sản 12.200.000 đồng. Do bị phát hiện nên Q, B ra đầu thú và giao nộp tài sản.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Th, giá trị 12.200.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 12.200.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, không chỉ làm thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, gia đình hoàn cảnh, bố thương binh mất sớm thiếu sự chăm sóc giáo dục, nhận thức còn hạn chế, bị B lôi kéo rủ rê nên Q và B đã đi chiếm đoạt tài sản giữa đêm khuya, thanh vắng. Điều đó thể hiện bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú và giao nộp tài sản chiếm đoạt cho Cơ quan điều tra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, bị hại xin giảm nhẹ mức án, có bố đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân, có công lao trong cuộc kháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba năm 1992, năm 1994; Huân chương kháng chiến hạng ba năm 1996. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015 áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo nên bị cáo Q còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; Điều 68, 69, 71, 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999. điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[3] Không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn vì do bị phát hiện kịp thời, tài sản chưa tiêu thụ nên buộc bị cáo phải giao nộp, do đó bị cáo không phải sửa chữa, bồi thường thiệt hại. Tài sản chiếm đoạt 12.200.000 đồng gây thiệt hại lớn cho gia đình anh Thông.

Không chấp nhận đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp khiển trách đối với bị cáo vì không tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm

cho xã hội của hành vi và không đủ mức răn đe, phòng ngừa tội phạm, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng.

[4] Đối với Phan Xuân B, sinh ngày 23 tháng 09 năm 2003 là người khởi xướng và trực tiếp chiếm đoạt tài sản giá trị tài sản 12.200.000 đồng.

B thực hiện hành vi phạm tội vào 02 giờ ngày 08/10/2017. Thời điểm đó B 14 tuổi 15 ngày nên Viện kiểm sát không truy tố B là có căn cứ.

Đề nghị các Cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện các biện pháp xử lý hành chinh đối với B nhằm giáo dục, sửa chữa, B trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về Dân sự:

Bị hại anh Vũ Hoàng Th đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60; Điều 68, 69, 71, 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Thái Thanh Q 4 (Bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Thái Thanh Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Q có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Q. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

-Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Thanh Q phải chịu 200.000,00 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

-Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của họ có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dũng Phạm Thị Thành **Phan Xuân Thọ**